TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- hạnh phúc**
Số: 05/2020/QĐ- XLHC	*Bắc Ninh, ngày 16 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm:

1. *Thẩm phán- Chủ trì phiên họp*: Bà Nguyễn Thị Thu H.

2. *Thư ký phiên họp*: Bà Hạp Thị Thu T.

Ngày 16 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở, Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thụ lý số 05/2020/TLHS ngày 26/3/2020, theo Quyết định mở phiên họp số: 05/2020/QĐ- TA, ngày 31 tháng 3 năm 2020 đối với:

Nguyễn Nam P, sinh năm 1987.

Nơi đăng ký HKTT: Phố Hàng M, phường T, thành phố B, tỉnh B; Chỗ ở hiện nay: Khu N, phường K, thành phố B, tỉnh B.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch; Việt Nam.

Bố: Nguyễn Văn C, sinh năm 1967 (đã chết).

Mẹ: Đinh Thị L, sinh năm 1969.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 02/10/2019 Chủ tịch UBND phường K, thành phố B ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thời hạn 3 tháng (từ ngày 02/10/2019 đến ngày 02/01/2020),

Nguyễn Nam P được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 (vắng mặt).

Phiên họp còn có sự tham gia của:

1. Đại diện VKSND thành phố B, tỉnh B: Bà Nguyễn Thị Mai A- Chức vụ: Kiểm sát viên (có mặt)

2. Đại diện cơ quan đề nghị Phòng lao động thương binh xã hội thành phố Bắc Ninh do ông Phạm Quốc C- Chức vụ: Phó trưởng phòng, Phòng lao động thương binh và xã hội thành phố Bắc Ninh được ủy quyền đại diện theo văn bản ủy quyền ngày 22/8/2018 (có mặt).

NHẬN THẤY:

Nguyễn Nam P là đối tượng nghiện chất ma túy, ngày 02/10/2019 Chủ tịch UBND phường K, thành phố B ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thời hạn 3 tháng (từ ngày 02/10/2019 đến ngày 02/01/2020), ngày 02/01/2020 có giấy chứng nhận đã chấp hành xong thời gian áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường.

Sau khi chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã phường, ngày 27/02/2020 Nguyễn Nam P tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Công an phường K, thành phố B lập biên bản vi phạm:

Căn cứ hành vi phạm của Nguyễn Nam P như đã nêu, Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố B lập hồ sơ và có văn bản đề nghị Tòa án nhân dân thành phố B xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Nguyễn Nam P vào cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh B với thời hạn 12 đến 24 tháng và giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án xem xét ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Nguyễn Nam P vào cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh B theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp Nguyễn Nam P đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt mặt không có lý do.

Cũng tại phiên họp đại diện VKSND thành phố B phát biểu quan điểm đánh giá việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Nguyễn Nam P vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng lao động thương binh và xã hội thành phố là có căn cứ, đúng pháp luật. Từ đó đề nghị đưa Nguyễn Nam P vào cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh B với thời gian phải chấp hành từ 12 đến 24 tháng.

Sau khi nghe ý kiến về điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính, những sai phạm, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của người bị đề nghị; Ý kiến đánh giá việc tuân theo pháp luật trong việc lập hồ sơ, quá trình thụ lý, xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Nguyễn Nam P của Phòng lao động và thương binh xã hội thành phố B.

XÉT THẤY:

Việc lập hồ sơ đề nghị đưa đối tượng nghiện chất ma túy là Nguyễn Nam P vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố B, tỉnh B là đúng thẩm quyền, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục quy định Điều 6; khoản 2 Điều 102 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét nhân thân và những vi phạm của Nguyễn Nam P thấy: Nguyễn Nam P sau khi chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã phường thời hạn 03 tháng (từ ngày 02/10/2019 đến ngày 02/01/2020), sau khi có quyết định chấp hành xong không lấy đây làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện làm người có ích cho xã hội, tiếp tục lao vào con đường nghiện hút và sử dụng trái phép chất ma túy, bản thân P đã được chính

quyền, cộng đồng giáo dục, cảm hóa, thậm chí áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Song với ý thức coi thường pháp luật coi nhẹ sức khỏe bản thân sau khi chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã phường được một thời gian ngắn P lại tiếp tục sử dụng chất ma túy trái phép. Căn cứ quy định tại Điều 95, khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính thấy, Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố B lập hồ sơ đề nghị đưa Nguyễn Nam P vào cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh B là có căn cứ, đúng đối tượng, đúng pháp luật.

Tuy nhiên khi xem xét áp dụng biện pháp xử lý đối với Nguyễn Nam P thấy, quá trình lập hồ sơ P có thái độ tự nguyện khai báo hành vi vi phạm, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính nên cần xem xét khi ra quyết định.

Vì các lẽ trên:

Căn cứ khoản 2 Điều 5 điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9, điểm b, khoản 1 Điều 10, Điều 95, khoản 1 Điều 96; khoản 2 Điều 105; Điều 106 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 29, 30, 31, 32 Pháp lệnh số 09/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về "*Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định các biện pháp xử lý hành chính tại toà án nhân dân*".

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiên bắt buộc (tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bắc Ninh) đối với Nguyễn Nam P.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh B của Nguyễn Nam P là 20 (Hai mươi) tháng, kể từ ngày bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Thời hạn khiếu nại của người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính là 3 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án (trường hợp ốm đau, thiên tai, địch hoạ hoặc trở ngại khách quan khác mà người khiếu nại không thực hiện được quyền khiếu nại theo đúng thời hạn thì thời gian trở ngại khách quan không tính vào thời hạn khiếu nại).

4. Thời hạn kiến nghị của cơ quan đề nghị, kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp là 3 ngày làm việc, kể từ ngày Toà án công bố quyết định.

5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

6. Công an thành phố B, tỉnh B; Công an phường K, thành phố B, tỉnh B; Phòng lao động thương binh và xã hội thành phố B, tỉnh B và cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh B có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND; Công an; Phòng LĐTBXHTP B;

THẨM PHÁN

- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh B;
- Người bị áp dung Nguyễn Nam P;
- UBND và Công an phường K, tp B;
- Lưu hồ sơ, văn phong.

Nguyễn Thị Thu Hồng